

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Cung cấp giống lúa, phân bón để hỗ trợ nhân dân phục vụ sản xuất vụ Xuân năm 2026.

- Nguồn vốn: Kinh phí hỗ trợ thực hiện chính sách về hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa phần kinh phí xây dựng mô hình trình diễn vụ Xuân 2026 và nguồn vốn do Nhân dân đóng góp;

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng, 01 giai đoạn 01 túi hồ sơ;

- Hình thức hợp đồng: Trọn gói;

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 5 tháng.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

1.2.1. Yêu cầu chung:

+ Có Catalog sản phẩm, có hướng dẫn sử dụng vật tư nông nghiệp.

+ Có chứng nhận CO, CQ đối với hàng nhập khẩu và có chứng nhận chất lượng đối với hàng sản xuất trong nước.

+ Nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, chữa các bệnh thông thường hoặc cung cấp đổi hàng hóa mới sau bán hàng khi hàng hóa đang trong thời gian bảo hành theo yêu cầu của E-HSMT.

+ Có hướng dẫn quy trình sử dụng vật tư nông nghiệp.

Lưu ý: Nhà thầu chuẩn bị sẵn bản gốc để đối chiếu.

1.2.2. Yêu cầu chi tiết:

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Giống lúa Bắc Thịnh	- Chất lượng: Hạt gạo trong, dài, không bạc bụng, cơm mềm,

		<p>ngọt, thơm, vị đậm, tỷ lệ hạt nguyên cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năng suất: Cho năng suất ổn định và cao hơn các giống lúa đại trà. - Khả năng chống chịu: Kháng sâu bệnh tốt, chịu được điều kiện thời tiết xấu, thích ứng rộng trên nhiều loại đất. - Thời gian sinh trưởng: Vụ xuân khoảng 132-138 ngày, vụ mùa khoảng 100-105 ngày, phù hợp với cơ cấu giống ở miền Bắc. - Phù hợp canh tác: Gieo cấy được cả vụ xuân muộn và mùa sớm, trên ruộng vằn, vằn cao, vằn hơi trũng. - Có hạn sử dụng tối thiểu 12 tháng tính từ thời điểm đóng thầu.
2	Giống lúa TBR97	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh trưởng & Năng suất: Sinh trưởng khỏe, đẻ nhánh tốt, trổ bông tập trung, bông dày. Năng suất cao (70-80 tạ/ha, thâm canh có thể hơn) và ổn định. - Khả năng chống chịu: Cứng cây, chống đổ ngã rất tốt, chống chịu tốt với đạo ôn, bạc lá, rầy nâu và điều kiện thời tiết bất thuận.

		<p>- Phẩm chất gạo: Hạt gạo trong, cơm trắng, mềm, đậm vị, có mùi thơm nhẹ, thích hợp cho cả ăn tươi và chế biến.</p> <p>- Có hạn sử dụng tối thiểu 12 tháng tính từ thời điểm đóng thầu.</p>
3	Giống lúa VNR20	<p>– Đặc tính cây trồng: Cứng cây, chống đổ ngã tốt, cao 95-100cm. Đẻ nhánh khỏe, tập trung, bông to, hạt xếp xít, tỷ lệ hạt chắc cao.</p> <p>– Chịu thâm canh, chống chịu trung bình với sâu bệnh chính (Đạo ôn, Rầy nâu), chịu hạn, chống ngập úng khá.</p> <p>- Có hạn sử dụng tối thiểu 12 tháng tính từ thời điểm đóng thầu.</p>
4	Giống lúa T58	<p>- Đặc điểm hình thái:</p> <p>+ Cây: Cao, thân cứng cáp, chống đổ ngã tốt.</p> <p>+ Lá: Dạng lòng mo, lá đứng, xanh đậm, bèn lá đòng.</p> <p>+ Đẻ nhánh: Khỏe.</p> <p>+ Bông lúa: Trỗ thoát bông tốt, hạt thon dài, màu vàng sáng.</p> <p>- Đặc điểm sinh trưởng & năng suất:</p> <p>+ Thích ứng: Chịu thâm canh, thích nghi rộng.</p>

		<ul style="list-style-type: none"> + Năng suất: Năng suất trung bình cao, có thể đạt 7-9 tấn/ha (tùy điều kiện). + Kháng sâu bệnh: Chống chịu trung bình với một số sâu bệnh chính (đạo ôn, khô vằn, bạc lá). - Chất lượng gạo: <ul style="list-style-type: none"> + Gạo: Trong, không bạc bụng, hạt thon dài. + Cơm: Trắng bóng, mềm dẻo, đậm vị. - Có hạn sử dụng tối thiểu 12 tháng tính từ thời điểm đóng thầu.
5	NPK 16:16:8	<ul style="list-style-type: none"> - Chứa 16% Đạm (N), 16% Lân (P), và 8% Kali (K), thường kèm theo các nguyên tố vi lượng (TE) như Kẽm, Bo. - Có tỷ lệ đạm lân cao, kali thấp hơn, rất phù hợp cho cây ở giai đoạn đầu mùa vụ, giúp cây phát triển rễ mạnh, đâm chồi, lá xanh tốt, và tăng sức đề kháng, đồng thời thúc đẩy ra hoa, đậu trái, thích hợp cho rau màu, cây ăn trái, cây kiếng và lúa. - Có hạn sử dụng tối thiểu 12 tháng tính từ thời điểm đóng thầu.
6	NPK 15:5:20	<ul style="list-style-type: none"> - Có tỷ lệ Đạm (N) 15%, Lân (P) 5% và Kali (K) 20%, với hàm

		<p>lượng Kali cao, chuyên dùng để kích thích cây ra hoa, đậu quả, tăng chất lượng nông sản (màu sắc, hương vị), nuôi trái, và tăng sức đề kháng.</p> <p>- Có hạn sử dụng tối thiểu 12 tháng tính từ thời điểm đóng thầu.</p>
--	--	--

1.3. Các yêu cầu khác:

Trong trường hợp cần thiết để chứng minh sự đáp ứng về khả năng cung cấp vật tư nông nghiệp. Bên mời thầu sẽ yêu cầu Nhà thầu cung cấp hàng mẫu để kiểm tra. Thời gian và địa điểm kiểm tra sẽ được thông báo cho nhà thầu trước tối thiểu là 01 (một) ngày trước khi tiến hành kiểm tra.

Trong trường hợp Nhà thầu không có hàng mẫu hoặc hàng mẫu không đạt tiêu chuẩn, không đáp ứng yêu cầu của HSMT thì sẽ bị đánh giá là không đạt yêu cầu.

Mục 2. Bản vẽ: Không.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Khi cung ứng vật tư; nhà thầu phải nghiệm thu nội bộ với thành phần bao gồm:

- + Giám đốc hoặc người đại diện hợp pháp của công ty;
- + Phụ trách dự án là kỹ sư nông nghiệp;
- + Cán bộ trực tiếp là kỹ sư nông nghiệp.